

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 324/2023/HS-ST

Ngày 31 - 10 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hưng, ông Lê Văn Tập.

- Thư ký phiên tòa: Ông Y Kăn Niê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 320/2023/TLST-HS ngày 02/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 334/2023/QĐXXST-HS ngày 19/10/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh H**, sinh ngày 02/11/1984 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 4, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1953 và bà Trần Thị E, sinh năm 1955; bị cáo có vợ là Quàng Thị Thu O, sinh năm 1986; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Huỳnh Long Phi H1**, sinh ngày 05/6/1991 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số nhà 181/1/10 đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1953; bị cáo có vợ là Trần Mỹ L, sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

3. Họ và tên: **Nguyễn Đức T**, sinh ngày 10/10/1984 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn 8, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1948; bị cáo

có vợ là Bùi Thị T, sinh năm 1990; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 08/10/1987 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Vũ Thị H, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1990; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Đức B, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 8, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bà Trần Thị L, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 3, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

** Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố L phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

3. Anh Huỳnh Thành T, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Số 112/14 đường P, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

** Người chứng kiến:* Ông Trịnh Văn M, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 01, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/06/2023, tại bãi đậu xe T, đường 10/3, thôn 3, xã C, thành phố B, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn N và Nguyễn Mạnh H (đều là tài xế lái xe ô tô tải) cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài Phỏm thắng thua bằng tiền thì các con bạc đồng ý. Các con bạc lấy 02 bộ bài Tây 52 lá, 01 cái chặn màu đỏ, 03 ghế nhựa màu đen và 01 bàn bằng kim loại để làm công cụ đánh bạc. Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn N và Nguyễn Mạnh H thỏa thuận không đậu chón, dùng tiền có trong người sử dụng hết để đánh bạc. Cách tính tiền thắng thua, người về nhất thắng số tiền 120.000 đồng, người về nhì thua số tiền 20.000 đồng, về ba thua số tiền 40.000 đồng và về chót thua số tiền 60.000 đồng, bài bị cháy (không có phỏm) thua 80.000 đồng. Người nào ù thường thắng người còn lại mỗi người số tiền 100.000 đồng, ù tròn thắng mỗi người số tiền 200.000 đồng, ăn lá bài thứ nhất được số tiền 20.000 đồng, ăn lá bài thứ hai là 40.000

đồng, ăn lá bài chốt hạ được số tiền 80.000 đồng. Khi chơi có quy ước thêm con bài cá, là con bài bốc bất kỳ tại bộ bài để ở ngoài, người ngồi đối diện người chia bài bốc bài cá, mỗi con bài cá ăn 20.000 đồng, con cá ăn tính theo nước cơ, rô, chuồn, bích, ai có trên bài 01 con bài cá hoặc đôi cá có nước lớn hơn thì thắng, nếu bài không có phỏm (bài cháy) thì không được tính con bài cá. Nếu có tứ quý cá thì thắng 03 người còn lại mỗi người là 260.000 đồng, tứ quý thường thắng 03 người còn lại mỗi người 100.000 đồng. Nguyễn Đức T dùng hết số tiền 2.000.000 đồng vào việc đánh bạc, Huỳnh Long Phi H1 dùng hết số tiền 2.500.000 đồng vào việc đánh bạc, Nguyễn Văn N dùng hết số tiền 870.000 đồng vào việc đánh bạc và Nguyễn Mạnh H dùng hết số tiền 3.000.000 đồng vào việc đánh bạc. Khi T, H1, H và N đánh bạc thắng thua bằng tiền có anh Nguyễn Duy H, Huỳnh Thành T và Phạm Văn Q (đều là lái xe) đứng xem đánh bạc nhưng anh H, Tiến và Q không tham gia đánh bạc cùng T, H1, H và N. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T, H1, H và N đang đánh bạc thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang.

Tạm giữ tại sòng bạc: Số tiền 1.220.000 đồng (tại chỗ của T số tiền 700.000 đồng, H1 số tiền 240.000 đồng, N số tiền 280.000 đồng); 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng; 01 cái chăn bằng vải màu đỏ; 01 cái bàn bằng kim loại; 02 ghế nhựa đơn và 01 ghế nhựa đôi.

Tạm giữ số tiền dùng đánh bạc trên người con bạc, tổng số tiền là 7.150.000 đồng (trong đó: Thành số tiền 1.800.000 đồng, Hưng số tiền 2.500.000 đồng, Hải số tiền 2.000.000 đồng và Nguyên số tiền 850.000 đồng).

Về hình thức đánh bạc và cách tính thắng, thua như sau: Đầu tiên vào đánh bạc, một người ngẫu nhiên chia bài, sau đó ai về nhất sẽ được chia bài ván tiếp theo, lấy bộ bài Tú lơ khơ 52 lá chia lần lượt làm 4 tụ, trong đó tụ của người chia bài có 10 lá bài, 03 tụ còn lại mỗi tụ chia 09 lá bài, số lá bài còn lại giữa chiếu bạc để cho các con bạc bốc trong quá trình đánh bạc và chọn quân bài ngẫu nhiên do người ngồi đối diện người chia bài bốc. Sau đó, người chia bài sẽ đánh trước tiên, mỗi lần chỉ đánh đi 01 lá bài, nếu người ngồi liền kề (theo chiều đánh) “ăn bài” nghĩa là lấy lá bài này để cùng với các lá bài trên tay mình tạo thành Phỏm, một phỏm gồm từ 03 lá bài trở lên cùng loại hoặc cùng chất bài và liền kề nhau (ví dụ: 03 quân 9 hoặc 04 quân 9 hoặc các quân bài 10, J, Q cùng một chất Rô, Cơ, Chuồn, Bích). Sau khi “ăn bài” thì người này không được bốc bài trên sòng mà phải đánh đi 01 lá bài khác đang cầm trên tay. Nếu không “ăn bài” thì người này sẽ bốc một lá bài trên cùng trong số những lá bài còn lại úp giữa chiếu bạc và đánh 01 lá bài đi, làm sao trên tay của mỗi người chơi luôn có 09 lá bài. Cứ tiếp tục đánh bài như vậy cho đến khi ván bài kết thúc, tức là khi ai có bài “Ù” thì hạ bài, nếu không có bài “Ù” thì khi tại tụ của người chơi có 04 lá bài đánh xuống (không tính các quân bài bị người khác “ăn”) thì hạ phỏm rồi tính điểm để phân định kết quả thắng thua của ván bài đó. Bài “Ù thường” là bài có 09 quân bài tạo thành Phỏm, bài “Ù tròn” là bài có 10 quân bài tạo thành Phỏm; điểm bài được tính là tổng số điểm của những lá bài không tạo thành Phỏm, theo đó lần lượt từ quân A đến quân K (A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K) được tính điểm từ 1 đến 13 điểm/lá bài. Bài thấp (ít) điểm nhất thì về nhất và thắng hết 03 bài còn lại; thua nhì (tức có điểm bài thấp thứ hai); thua ba (bài có điểm thấp thứ 3); thua “chót” nghĩa là bài có điểm cao nhất. Bài

không có “Phỏm” gọi là “Bài cháy”; bài nào có Phỏm và có nhiều “Quân cá” hơn hoặc có “Quân cá” có chất lớn hơn (theo thứ tự từ nhỏ đến lớn là Bích, Chuồn, Rô, Cơ) thì thắng tiền “Quân cá”. Người nào để bị ăn 03 lá bài trong 01 ván bài thì bị “Đền bài” nghĩa là ngoài số tiền mình bị thua còn phải chung tiền “Ù” cho 02 người còn lại.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận như sau:

1. *Nguyễn Mạnh H khai nhận:* Khoảng 14 giờ ngày 19/6/2023, tại bãi đậu xe T, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Đức T và Huỳnh Long Phi H1 đang ngồi nghỉ ngơi thì có Nguyễn Văn N đến. Sau đó Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Đức T, Huỳnh Long Phi H1 và Nguyễn Văn N rủ nhau đánh bạc, hình thức chơi bài Phỏm được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Các con bạc lấy 02 bộ bài Tây 52 lá, 01 cái chắn màu đỏ, 03 ghế nhựa màu đen và 01 bàn bằng kim loại để làm công cụ đánh bạc. Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn N và Nguyễn Mạnh H thoả thuận không đàu chón, dùng tiền có trong người sử dụng hết để đánh bạc. Người về nhất thắng số tiền 120.000 đồng, người về nhì thua số tiền 20.000 đồng, về ba thua số tiền 40.000 đồng và về chót thua số tiền 60.000 đồng, bài bị cháy (không có phỏm) thua 80.000 đồng. Người nào ù thường thắng người còn lại mỗi người số tiền 100.000 đồng, ù tròn thắng mỗi người số tiền 200.000 đồng, ăn lá bài thứ nhất được số tiền 20.000 đồng, ăn lá thứ hai là 40.000 đồng, ăn lá bài chót hạ được số tiền 80.000 đồng. Khi chơi có quy ước thêm con bài cá, là con bài bốc bất kỳ tại bộ bài để ở ngoài, người ngồi đối diện người chia bài bốc bài cá, mỗi con bài cá ăn 20.000 đồng, con cá ăn tính theo nước cơ, rô, chuồn, bích, ai có trên bài 01 con bài cá hoặc đôi cá có nước lớn hơn thì thắng, nếu bài không có phỏm (bài cháy) thì không được tính con bài cá. Nếu có tứ quý cá thì thắng 03 người còn lại mỗi người là 260.000 đồng, tứ quý thường thắng 03 người còn lại mỗi người 100.000 đồng. Nguyễn Mạnh H dùng hết số tiền 3.000.000 đồng vào việc đánh bạc. T, H1, H và N đánh bạc thắng thua bằng tiền liên tục nhiều ván. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi H, T, H1 và N đang đánh bạc thắng thua bằng tiền thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang.

2. *Huỳnh Long Phi H1 khai nhận:* Khoảng 14 giờ ngày 19/6/2023, tại bãi đậu xe T, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T, Nguyễn Mạnh H đang ngồi nghỉ ngơi thì có Nguyễn Văn N đến. Sau đó Nguyễn Đức T, Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1 và Nguyễn Văn N rủ nhau đánh bạc, hình thức chơi bài Phỏm được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Huỳnh Long Phi H1 dùng hết số tiền 2.500.000 đồng vào việc đánh bạc. H1, T, H và N đánh bạc thắng thua bằng tiền liên tục nhiều ván. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi H1, T, H và N đang đánh bạc thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang.

3. *Nguyễn Đức T khai nhận:* Khoảng 14 giờ ngày 19/6/2023, tại bãi đậu xe T, Nguyễn Đức T, Nguyễn Mạnh H và Huỳnh Long Phi H1 đang ngồi nghỉ ngơi thì có Nguyễn Văn N đến. Sau đó, Nguyễn Đức T, Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1 và Nguyễn Văn N rủ nhau đánh bạc, hình thức chơi bài Phỏm được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Nguyễn Đức T dùng hết số tiền 2.000.000 đồng vào việc đánh bạc. T, H1, H và N đánh bạc thắng thua bằng tiền liên tục nhiều ván. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi T, H1, H và N đang đánh bạc thì Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang.

4. *Nguyễn Văn N khai nhận*: Khoảng 14 giờ ngày 19/6/2023, Nguyễn Văn N đến bãi đậu xe T thì thấy Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T và Nguyễn Mạnh H đang ngồi nghỉ ngơi. Sau đó, Nguyễn Đức T, Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1 và Nguyễn Văn N rủ nhau đánh bạc, hình thức chơi bài Phỏm được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Nguyễn Văn N dùng hết số tiền 870.000 đồng vào việc đánh bạc. N, H1, T và H đánh bạc thắng thua bằng tiền liên tục nhiều ván. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi H1, T, H và N đang đánh bạc thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 320/CT-VKS-HS ngày 28/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn N về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn N phạm tội “*Đánh bạc*”:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1 mỗi bị cáo mức hình phạt từ 9 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn N mỗi bị cáo mức hình phạt từ 6 tháng đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 8.370.000 đồng; chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho anh Nguyễn Đức B các tài sản gồm 02 ghế bằng nhựa màu đen, 01 ghế bằng nhựa dài màu đen, 01 chiếc bàn mặt bằng kính khung kim loại và 01 chiếc chăn màu đỏ.

Các bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ

quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 19/6/2023, tại bãi đậu xe T, đường 10/3, thôn 3, xã C, thành phố B, các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn N thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 8.370.000 đồng.

Hội đồng xét xử xác định hành vi của Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn N đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Phân hóa tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội:

Trong vụ án này, các bị cáo thống nhất cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc, tuy nhiên tính chất, mức độ hành vi phạm tội, số tiền sử dụng đánh bạc của từng bị cáo khác nhau, cần phân hóa để áp dụng mức hình phạt phù hợp, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Mạnh H sử dụng số tiền lớn nhất để đánh bạc nên mức hình phạt cần nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác; đối với bị cáo Huỳnh Long Phi H1 và Nguyễn Đức T, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và số tiền sử dụng để đánh bạc tương đương nên áp dụng mức hình phạt bằng nhau và thấp hơn bị cáo Hưng; bị cáo Nguyễn Văn N đánh bạc với số tiền ít nhất trong số các bị cáo nên cần áp dụng mức hình phạt thấp nhất là phù hợp.

[5] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn N đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nơi cư trú và nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự, tạo điều kiện cho các bị cáo lao động dưới sự giám sát của gia đình và

chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe các bị cáo.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc chăn bằng vải màu đỏ, 01 cái bàn bằng kim loại, 02 ghế nhựa đơn màu đen và 01 ghế nhựa đôi màu đen, là các tài sản của anh Nguyễn Đức B, quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Đức B không biết các bị cáo sử dụng tài sản của mình vào việc đánh bạc. Ngày 23/8/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản nêu trên cho anh Bài nhận quản lý sử dụng là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập trong phần quyết định của bản án.

Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá, đã qua sử dụng, là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 8.370.000 đồng mà các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn N sử dụng để đánh bạc (tạm giữ tại sòng bạc 1.220.000 đồng và trên người các con bạc 7.150.000 đồng), cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về các đối tượng và hành vi khác liên quan:

Đối với địa điểm đánh bạc là bãi xe T, tại đường 10/3, thôn 3, xã C, thành phố B. Quá trình điều tra xác định ngày 11/11/2022 anh Nguyễn Đức B ký hợp đồng thuê quyền sử dụng đất của bà Trần Thị L là chủ sở hữu hợp pháp. Việc các bị cáo sử dụng căn phòng của bãi xe T làm địa điểm đánh bạc vào ngày 19/6/2023, bà L và anh B không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà L, anh B và không xử lý đối với địa điểm đánh bạc là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Duy H, Huỳnh Thành T và Phạm Văn Q, quá trình điều tra xác định những người này không giúp sức, không tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn N. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn N phạm tội: “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh H**: 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/10/2023).

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Long Phi H1**: 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/10/2023).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức T**: 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/10/2023).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn N**: 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/10/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giao bị cáo Huỳnh Long Phi H1 cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giao bị cáo Nguyễn Đức T cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn N lần lượt theo các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 317/LCCT-TA, 318/LCCT-TA, 319/LCCT-TA và 320/LCCT-TA ngày 02/10/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với: Số tiền 8.370.000 đồng, đã được chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/10/2023 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)

[3] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Huỳnh Long Phi H1, Nguyễn Đức T và Nguyễn Văn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- UBND xã H, phường T, phường T;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng